

# Đại Học Sư Phạm Sài Gòn

Cẩm Vân

Những ngày sau năm 1975, khi được tiếp xúc với nhiều người vào từ miền Bắc tôi hơi ngạc nhiên khi thấy đa số họ có vẻ không trân trọng gì lắm với nghề dạy học, có phần rẻ rúng nữa, với những câu truyện tụng phổ biến như ca dao tục ngữ "*chượt chạy cùng sào mới vào sư phạm*". Sao thế nhỉ ? Miền Bắc từ xưa vốn là miền đất văn học với truyền thống tôn sư trọng đạo, quê hương của biết bao nhiêu ông nghệ, ông cống vốn xuất thân từ chốn cửa Khổng, sân Trình mà nay con cháu sao bạc bẽo với nghề dạy học thế! Thật khác với miền Nam trước 1975 vốn rất coi trọng nghề dạy học. Mặc dù trên thực tế, các thầy cô giáo chẳng bao giờ giàu có và thường thì cuộc sống chỉ bình đạm nhưng về chính sách thì rất được nhà nước quan tâm, khuyến khích và được xã hội trân trọng nên nhiều thanh niên sau khi qua bậc tú tài bước vào con đường sư phạm với lòng nhiệt thành. Với các nữ sinh thì đa số các em, nhất là ở các tỉnh, rất thích được làm cô giáo.

Các đại học ngày xưa ở miền Nam được tổ chức theo các mô hình của nước Pháp, và đa số các nước ở Âu Châu, nghĩa là sinh viên không phải đóng học phí. Các trường đào tạo chuyên nghiệp như Sư Phạm, Bách Khoa, Quốc Gia Hành Chánh thì chỉ lấy vào sinh viên qua kỳ thi tuyển. Các trường khác như Khoa Học, Văn Khoa, Luật Khoa thì chỉ cần ghi danh học, không phải thi tuyển.

Trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn vốn là hậu thân của Trường Cao Đẳng Sư Phạm Đông Dương chuyển vào Sài Gòn sau năm 1954. Từ năm 1957 trở thành một trường đại học thành viên của Viện Đại Học Sài Gòn. Nhiệm vụ trọng tâm của trường là đào tạo giáo sư trung học đệ nhị cấp cho bậc trung học. Thời gian đào tạo là ba năm, thí sinh dự tuyển phải có bằng Tú tài 2. Từ năm học 1963-1964 thì thời gian đào tạo được nâng lên 4 năm. Ngoài ra, trường cũng mở nhiều khoá đào tạo giáo sư trung học đệ nhất cấp thời gian đào tạo hai năm.

Thời gian đó học sinh mới xong tú tài mà đổ vào được trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn thì rất khó. Thi tuyển thì không hạn chế gắt gao về tuổi thí sinh nên sinh viên cùng lớp mà chênh nhau bốn hay năm tuổi cũng là bình thường. Tôi dự thi tuyển vào trường ĐHSPSG năm 1963, ngành Lý Hoá (sau khi tốt nghiệp sẽ dạy hai môn Vật Lý và Hoá Học ở trường trung học). Số người dự tuyển ngành này năm đó khoảng 750 thí sinh nhưng trúng tuyển chỉ có 35, trong đó, một số là học sinh mới xong Tú Tài và một số đông khác là các sinh viên đã lặn lội vài năm ở các trường đại học.

## Sinh viên các trường đại học sư phạm ngày ấy ở VNCH thì được các ưu đãi gì?

Trước hết là có học bổng 1000 đồng/tháng trong 12 tháng mỗi năm học (học bổng đó tạm đủ với đời sống sinh viên vì khi đó một tô phở, nói chung là 5 đ, một tô hủ tíu 3 đ). Thứ hai là sau khi tốt nghiệp sẽ được Bộ Giáo Dục bổ nhiệm về giảng dạy tại một trường Trung học đệ nhị cấp với chỉ số lương 470, trong khi tốt nghiệp các trường đại học khác cũng đào tạo 4 năm, như Bách Khoa đào tạo kỹ sư, QGHC đào tạo quận trưởng, quận phó, sau khi tốt nghiệp nếu được bổ nhiệm thì chỉ số lương khi ra trường chỉ là 430. Năm thứ nhất của tôi ở ĐHSPSG trúng tuyển chỉ toàn nam sinh, nhưng may quá có thêm một chị rất dễ thương ở lại từ khoá trước. Đó là bông hồng duy nhất của lớp.



Các đại học ở miền Nam trước 1975 tổ chức theo mô hình Viện Đại Học. Lâu đời nhất là và đội ngũ mạnh nhất là Viện Đại Học Sài Gòn, tiền thân là Viện Đại Học Quốc Gia VN (thời Quốc Trưởng Bảo Đại, sau giai đoạn Đại Học Đông Dương thời thuộc Pháp), từ năm 1957 mới đổi tên là **Viện Đại Học Sài Gòn** (trong năm này một viện đại học thứ hai được thành lập, đó là Đại Học Huế. Viện đại học công lập thứ ba được thành lập vào năm 1966, đó là Viện Đại Học Cần Thơ). Văn phòng của Viện Đại Học SG nhìn ra một đài kỷ niệm quốc tế dựng trên một hồ nước, dân chúng sau này quen gọi là hồ Con Rùa. Dưới viện đại học là các trường đại học. Viện đại học, tương đương với université (ở Pháp) hay university (ở Mỹ). Các trường đại học thực chất là các Khoa (dịch sang tiếng Pháp và

Anh là Faculté và Faculty) thuộc Viện đại học, do đó đứng đầu các trường đại học ở miền Nam thời gian đó được gọi là khoa trưởng. Sở dĩ nói hơi dài dòng như vậy để tránh nhầm lẫn với các danh xưng có cùng nhiệm vụ sau 1975.

Như vậy đứng đầu trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn là một Khoa trưởng. Khi tôi vào năm thứ nhất thì GS Trần Văn Tấn đảm nhiệm chức vụ này. Ông thuộc chuyên ngành toán học. Trường có hai ngành học là Toán-Khoa học và Văn chương-ngoại ngữ, dưới quyền điều hành của hai vị giám đốc: bên Khoa học là GS Bùi Phụng Chì, chuyên ngành Vật lý, bên Văn chương là GS Lê Văn, chuyên ngành Anh văn.

Bộ máy tổ chức của các trường đại học xưa ở Sài Gòn rất gọn nhẹ (không nhiều phòng ban như sau 1975). Nói chung, chỉ có hai phòng:

- Phòng Học vụ quản lý các sự vụ hỗ trợ cho việc giảng dạy, chủ yếu là lên kế hoạch học tập, thực tập, thí nghiệm, xếp thời khoá biểu, v...v...
- Và phòng Hành Chánh đứng đầu là một vị Thư Ký Đại học đương. Chức danh này chịu trách nhiệm mọi công việc, ngoài công tác giảng dạy vốn của các ban chuyên môn, như các công việc hành chánh, tài vụ, xây dựng, liên hệ với Viện Đại Học, với Bộ Giáo Dục, với các trường bạn, v.v.

Về tổ chức giảng dạy, trong trường đại học có các Ban: Ở ĐHSPTS thì

- bên Khoa học có bốn ban là: Toán, Vật lý, Hoá học, Vạn vật,
- bên Văn chương thì có các ban: Việt-Hán, Sử học Địa lý, Anh văn, Pháp văn (các sinh viên thi vào ngành đào tạo Sử-Địa sẽ ra dạy hai môn học Lịch sử và Địa Lý)



*Đại Học Sư Phạm Saigon trước 1975*

Chương trình học các chuyên ngành, nói chung, sinh viên ĐHSPTS học cùng chương trình với sinh viên trường ĐHKHSG hay ĐHVKS, vì vậy có thuận lợi là trình độ khi tốt nghiệp của sinh viên ĐHSPTS ngang bằng với trình độ cử nhân của hai trường đại học bạn. Một số sinh viên của ĐHSPTS còn ghi danh bên trường ĐHKH hay ĐHVK để lấy thêm văn bằng cử nhân Khoa học hay cử nhân Văn khoa. Với văn bằng cử nhân họ có thể ghi danh học lên bậc Cao học, sau đó có thể học tiếp bậc Tiến sĩ ở các trường đại học này.

Về đội ngũ giảng dạy thì hoặc nhà trường gửi sinh viên sư phạm sang học chung với sinh viên trường bạn, hoặc khả năng ít hơn là mời giáo sư trường bạn sang giảng. Chủ yếu sinh viên được học tập tại trường Sư Phạm các chuyên ngành về giáo dục học, về Sư phạm, về phương pháp giảng dạy (tương tự mô hình các trường đại học Giáo dục ở Mỹ). Ngoài ra, sinh viên Sư phạm cũng được học thêm tiếng Pháp (do các GS Pháp dạy) và tiếng Anh, chủ yếu học ở phòng Thính thị với các máy quay băng. Thời chúng tôi vào đại học thì phong trào sinh viên khá mạnh, chính quyền cũng phải quan tâm. Vì vậy, mỗi đầu năm học việc ứng cử, bầu ban vào ban đại diện sinh viên ở các trường đại học khá sôi động. Sau đó các ban đại diện sinh viên của các trường lại họp lại để bầu ra ban đại diện của Tổng hội sinh viên Sài Gòn.

Tiếng nói của sinh viên trong một số biến cố có vai trò khá mạnh, đôi khi, có tính quyết định. Thí dụ, trong vụ việc tướng Nguyễn Khánh đưa ra Hiến chương Vũng Tàu, bước mở đường pháp lý để quân đội nắm quyền lãnh đạo đất nước, bị dư luận cả nước phản đối, và, không biết có lực lượng nào đứng sau không nhưng sinh viên Sài Gòn đã phát động một cuộc biểu tình khổng lồ, một đoàn gồm các sinh viên, thanh niên dài dằng dặc, như một dòng nước lũ, kéo về trụ sở của chính phủ quân nhân trên đường Thống Nhất yêu cầu gặp tướng Nguyễn Khánh. Áp lực mạnh tới nỗi tướng Nguyễn Khánh phải ra tiếp và hứa trước toàn thể sinh viên thanh niên biểu tình rằng sẽ hủy bỏ bản hiến chương mà chính ông ta đã dàn dựng. Để đổi lại sự nhượng bộ này, các sinh viên kên công ông tướng này lên vai như một vị anh hùng. Qua sự kiện này ta thấy dễ hiểu tại sao chính quyền cấp một toà nhà lớn trên đường Duy Tân, gần nhà thờ Đức Bà, làm trụ sở của Tổng hội sinh viên Sài Gòn. Tòa nhà có một sảnh rất lớn mà trong mỗi mùa thi, các sinh viên, trong đó có tôi và vài người bạn, hay cùng tới học bài ôn thi.

Vì sinh viên ĐHSPTS phải học chương trình cử nhân chuyên ngành giống như các sinh viên trường Khoa học hay trường Văn khoa, lại phải học thêm các môn Giáo dục học, các môn về Sư phạm, Phương pháp giảng dạy, các sinh ngữ Pháp, Anh, đi thực tập,... nên điểm lên lớp được qui định tối thiểu là 8/20 (tất nhiên các sinh viên đã ghi danh bên trường bạn, muốn lấy cử nhân thì điểm số tối thiểu của các môn học để đỗ chứng chỉ vẫn phải là 10/20).

Về đời sống thì tôi thuộc loại sinh viên nghèo, ngày ngày tới trường bằng chiếc xe đạp mua bằng tiền học bổng từ năm đệ thất ở trung học Nguyễn Trãi. Vài bạn khác trong lớp sang hơn đi học bằng xe gắn máy của Pháp hay của Đức. Các bạn có gia đình ở tỉnh thì xin vào ở trong ký túc xá đại học ở đường Minh Mạng, không xa trường học mấy. Cũng có vài bạn đi dạy thêm để kiếm thêm chút tiền còm. Nói chung, đa số sinh viên chúng tôi sống vô tư, hồn nhiên. Tuy vậy, sau này chúng tôi mới biết trong lớp có tới hai anh chàng đã có vợ nhưng dấu biệt. Ngoài ra, hình như dân Bắc có khuynh hướng làm thầy giáo hay sao ấy mà khoảng một nửa lớp của tôi năm ấy là dân Bắc kỳ di cư. Nửa còn lại là các bạn quê miền Trung và miền Nam. Tất nhiên, anh em mỗi người mỗi tính nhưng, nói theo giọng triết học ngày nay, thì đa dạng mà thống nhất. Nhiều cậu thì hồn nhiên đùa nhau như trẻ con, có cậu thì hơi bộ tịch một chút, giờ chơi đứng ở cửa sổ, chiêm một miếng thuốc lá và "nhìn trời băng khuâng".



Năm thứ nhất sinh viên ban Lý Hoá học theo chứng chỉ MPC (Toán Lý Hóa) ở ĐHKHSG, sinh viên ban Toán thì học theo chứng chỉ MG (Toán đại cương), v...v... Sinh viên Khoa Học nghe giảng ở đại giảng đường chứa cả năm hay sáu trăm sinh viên nên sinh viên ít ai biết ai và rất tự do, muốn tới lớp thì tới, muốn nghỉ học thì nghỉ. Các sinh viên đại học sư phạm thì ngoài các buổi học bên các trường ĐHKH hay ĐHVK vẫn có các buổi học riêng theo từng lớp của ĐHSP nên trở thành một nhóm riêng, thân nhau hơn, gắn bó hơn và học tập có qui củ, hiệu quả hơn.

Trường ĐHSPSG thời ấy gồm hai dãy nhà cổ ba tầng xây từ thời Pháp, vốn là của trường trung học Pétrus Ký nhường lại. Dãy phía ngoài dành cho các lớp toán và khoa học, dãy phía trong dành cho các lớp văn chương và sinh ngữ Anh, Pháp. Ở giữa hai dãy là khoảng sân rộng với bãi cỏ quanh năm xanh và hai cỗ thụ lớn rợp bóng mát. Dưới gốc là những khúc thân cây đặt ngẫu hứng trên nền cỏ làm những ghế ngồi cho các cô cậu sinh viên khi không có giờ học. Sân trường này đã là chứng nhân cho bao nhiêu tình cảm thời sinh viên, thơ mộng có :



*" Chiều nay mưa bay sân trường đại học  
Em đi tới trường áo tím rung rung "*

hoặc " đau thương " có, như tình huống của một anh bạn tôi. Cậu bạn người cao ráo, có óc văn nghệ, chơi ghi- ta, một tay bóng bàn có hạng. Chàng có tình cảm với một cô sinh viên ban Pháp Văn, nhưng nhát, bèn tỏ tình bằng cách viết thư, cài vào xe đạp của cô và đứng canh chừng ở đâu đó. Thật hồi hộp khi hết giờ học, nàng tới lấy xe, thấy phong thư ai cài lại, cầm đọc, quăng bỏ, lên xe, về. Còn chàng thì ngậm ngùi lẩm bầm mấy câu thơ của Xuân Diệu:

*" Anh chỉ có một tình yêu thư nhất,  
đem cho em kèm với một bức thư,  
em không lấy và tình anh đã mất,  
tình đã cho không lấy lại bao giờ. "*

Ở một đầu sân cỏ, về phía tiếp giáp trường ĐHKH và vuông góc với hai dãy nhà cổ là một thư viện. Thời đó, tiếng Pháp vẫn được dùng nhiều ở một số chứng chỉ, còn có nhiều giáo sư Pháp sang giảng dạy, nên các sách tham khảo cho sinh viên các ban khoa học hầu hết bằng tiếng Pháp. Vì vậy, trong thư viện, đặt cố định một cuốn tự điển Pháp ngữ lớn để sinh viên tiện tham khảo. Ở phía đối diện thư viện, song song với lối đi, sau

này mới xây dựng thêm một dãy nhà hai tầng, chủ yếu dùng làm văn phòng cho ban Giáo dục học và lớp cao học giáo dục với sự điều hành và giảng dạy của GS Dương Thiệu Tống.

Khi lên năm thứ hai, lớp chúng tôi học chứng chỉ Vật Lý Đại Cương. Các môn phụ trách bởi các giáo sư người Việt thì giảng bằng tiếng Việt, môn nào do giáo sư Pháp phụ trách thì giảng bằng tiếng Pháp. Năm đó môn Nhiệt học và Nhiệt động lực học do một bà giáo sư agrégée (thạc sĩ tốt nghiệp ngôi trường nổi tiếng École Normale Supérieure của Pháp) giảng, khiến các bạn sinh viên vốn học chương trình trung học Việt, như đa số chúng tôi, theo dõi và ghi chép bài giảng của bà mệt đứt hơi.

Cũng ở năm học này, chúng tôi học lý thuyết về phương pháp giảng dạy và bắt đầu thực tập giảng dạy tại chỗ, nghĩa là lên lớp ngay tại trường ĐHSP. Một bạn lên giảng một bài nào đấy với học sinh giả định là các bạn sinh viên trong lớp và được theo dõi, nhận xét, đánh giá bởi một GS hướng dẫn, thường là thầy Bùi Phượng Chì. Thầy là một nhà giáo từ thời đại học Đông Dương ở Hà Nội, tính tình điềm đạm, mực thước. Sinh viên lên thực tập giảng dạy lần đầu nhiều người, dù trước mặt mình toàn bạn bè quen, vẫn bị khộp. Giảng có một giờ mà mồ hôi trên trán thấy từng giọt khiến thầy Chì khi góp ý đánh giá phải kêu lên : sao anh dạy học sinh mà vất vả quá!

Lên năm thứ ba chúng tôi học chứng chỉ Hoá học đại cương tại trường ĐHKH. Về chuyên nghiệp thì được học các môn như Giáo Dục đối chiếu, Lịch sử Sư Phạm, v...v... Về thực tập giảng dạy, sinh viên bắt đầu được dạy thực tập tại các lớp đệ nhất cấp, tức là từ lớp Đệ thất tới Đệ Tứ ở các trường trung học trong thành phố. Đi thực tập ở các trường thì hào hứng hơn vì được dạy trong môi trường thực của lớp học. Phòng Giáo vụ có nhiệm vụ liên lạc với các trường trung học để lên lịch thực tập mỗi tuần. Mỗi nhóm thực tập có năm hay sáu sinh viên và một thầy hướng dẫn đi theo để đánh giá. Tới ngày dạy, nhóm thực tập được xe hơi của trường đưa tới trường trung học. Bạn nào lên giảng hôm đó thì có một bạn đóng vai trò phụ tá, tức là để sai vặt, như bưng bê đồ thí nghiệm chẳng hạn ( để chính thầy dạy phải bưng bê thì hình ảnh thầy hơi bị linh kính ). Cuối năm học này thì thầy Bùi Phượng Chì về hưu. Người thay thế trong vai trò giám đốc các ngành khoa học là thầy Lý Công Cẩn.

Lên năm thứ tư, chúng tôi được học chứng chỉ Cơ học thuần lý. Đây là chứng chỉ thứ tư để lấy được văn bằng cử nhân giáo khoa lý-hoá của các trường đại học khoa học của VNCH (Nếu cũng lấy được bốn chứng chỉ các chuyên ngành lý và hoá nhưng không đúng bộ bốn chứng chỉ giống trên thì không được gọi là cử nhân giáo khoa mà là cử nhân tự do. Nếu được chính phủ tuyển dụng thì bậc lương sẽ thấp hơn người có cử nhân giáo khoa một bậc). Về thực tập giảng dạy, năm này sinh viên được thực tập tại các lớp đệ nhị cấp, tức là từ lớp Đệ Tam tới lớp Đệ Nhất ở các trường trung học, nhưng trong thực tế thì phần nhiều các trường trung học chỉ cho sinh viên đến thực tập giảng dạy ở lớp Đệ tam, cũng có trường cho sinh viên dạy thực tập ở lớp Đệ nhị ( lớp sẽ thi bằng Tú tài 1 ), còn lớp Đệ nhất (cuối năm học sinh sẽ thi bằng Tú tài 2) thì chẳng bao giờ sinh viên ĐHSP được héo lách tới thực tập.

Thực tập giảng dạy năm học này là một mảng học tập đôi khi đầy thi vị. Nhóm sinh viên nào được xếp đến dạy thực tập ở lớp Đệ tam hay một lớp Đệ nhị của một trường nữ trung học như Trưng Vương hay Gia Long thì bị nhóm bạn thực tập khác ghen tị, xuýt xoa "*Máy thằng này, ngày xưa chắc được để bọc điều quạt!*" Một anh bạn hiền lành trong lớp, tên H. H. N, năm học cuối này chẳng biết có ai xúi dại, xúi khôn mà lại ra ứng cử vào chức chủ tịch ban đại diện sinh viên của trường. Có thằng bạn trong lớp ra ứng cử tất nhiên cả lớp xúm vào tích cực vận động ủng hộ. Không biết có phải mèo mù vớ được cá rán không, cậu bạn lại trúng cử chức chủ tịch ban đại diện sinh viên trường ĐHSPSG. Họp các ban đại diện các trường đại học, thừa thắng xông lên, cậu ta lại đắc cử chức chủ tịch Tổng hội sinh viên Sài Gòn. Tới đây thì là "chức lớn" rồi, vì trong giai đoạn này, lực lượng sinh viên có một vai trò đáng kể trong đời sống chính trị ở miền Nam.

Đây là giai đoạn lung tung xoè ở miền Nam, cứ chính phủ quân sự này lên rồi lại xuống để một chính phủ dân sự khác lên thay, rồi lại đảo ngược lại. Nay sinh viên biểu tình ở Sài Gòn, mai sinh viên biểu tình ở Huế. Những người sinh viên dù sao cũng ít vốn sống, ít kinh nghiệm, khó tránh khỏi bị bên này hay bên kia lợi dụng. Dịp Tết năm 1967, ban đại diện sinh viên trường tổ chức hội Tết "Đêm Quê Hương" vào một buổi tối ở sân trường, trong chương trình có mục dâng hương Quốc Tổ Hùng Vương rất long trọng. Anh bạn chủ tịch hội sinh viên ĐHSPSG mặc áo thụng cổ truyền, cùng các bạn, dâng lễ lên vua Hùng trước một ban thờ nghi ngút khói nhang. Ngoài ra ban đại diện sinh viên trường cũng vận động anh em viết bài để ra một tờ báo Xuân. Chỉ có một trục trặc nhỏ nhưng anh em lại rất quan tâm là : tháng này là tháng áp Tết mà mãi không thấy văn

phòng trường thông báo sinh viên lãnh "lượng tháng" (học bổng), tôi bèn nghịch ngợm lấy phần viết mấy dòng "hỏi thăm" lên tấm bảng thông báo về hội Tết của trường:

*Lương ở nơi nào lương hỏi lương ?  
Sao mi chưa đến để ta buồn  
Đêm ngày thao thức chờ mi đấy  
Lương ở nơi nào lương hỏi lương ?"*

Chẳng biết các lời than này có tới thiên đình không nhưng vài hôm sau thì có thông báo cho sinh viên tới nhận học bổng.

Khi vào năm thứ nhất, lớp chúng tôi có 35 sinh viên. Trải qua bốn năm học chúng tôi tốt nghiệp được 20 người, số còn lại thì có bạn phải thôi học, có bạn phải lưu ban, sẽ tốt nghiệp với khoá sau. Trước ngày làm lễ tốt nghiệp, Nha Trung học gửi xuống trường một danh sách các trường trung học đệ nhị cấp có nhu cầu giáo sư lý-hoá để sinh viên tìm hiểu trước. Năm ấy, trong danh sách, nhiệm sở gần nhất là trường Trịnh Hoài Đức ở Bình Dương, khi đó còn là một tỉnh lỵ nghèo chứ chưa sầm uất như bây giờ, nhiệm sở xa nhất là ở Long Xuyên. Có trường ở các tỉnh lỵ đô hội sầm uất đông vui, có trường ở các huyện lỵ xa buồn hiu hắt, kém an ninh, nhưng mọi người đều sẵn sàng lên đường. Ngày tổ chức lễ trao chứng chỉ tốt nghiệp có đại diện Bộ Giáo Dục tham dự. Từng sinh viên được gọi lên, theo thứ tự tốt nghiệp, để chọn nhiệm sở mình muốn, trong danh sách Nha Trung Học đã đưa về trường. Như vậy ai đỗ cao thì được chọn trước, ai đỗ thấp hơn thì chọn sau.

Sau lễ tốt nghiệp, nhóm bạn thân chúng tôi bốn năm người, nảy ra ý tổ chức một chuyến rong chơi xả hơi sau bốn năm vất vả học tập ở hai trường ĐHSP và ĐHKH. Anh em nhất chí sẽ đi tắm biển Vũng Tàu, ba hay bốn ngày. Kẹt nhất là tiền khách sạn, sinh viên nghèo lấy đâu ra chứ? Chợt nghĩ tới anh bạn đang làm chủ tịch Tổng hội sinh viên Sài Gòn bèn kéo đến "nhờ vả" :

- Bạn N ơi, tụi tớ muốn ra Vũng Tàu mấy hôm xả hơi, cậu viết cho tụi tớ một giấy giới thiệu với Ty Thanh Niên Vũng Tàu nhờ giúp về chỗ ở mấy hôm nhé.

Cậu bạn rất dễ thương, đánh máy ngay một giấy giới thiệu, nội dung đại ý như sau:

*Tổng hội sinh viên Sài Gòn dự định tổ chức một trại hè sinh viên nên cử một nhóm đi tiền trạm tìm vị trí cắm trại, kính nhờ quý Ty giúp đỡ về chỗ ở cho nhóm trong mấy ngày ở Vũng Tàu. Trân trọng cảm ơn ông Trưởng Ty.  
Ký tên, đóng dấu.*

Thời gian này tiếng nói của Tổng hội sinh viên Sài Gòn rất "có trọng lượng" nên khi "nhóm tiền trạm" chúng tôi tới Ty Thanh Niên đưa giấy giới thiệu thì được ông Trưởng Ty cấp cho một phòng trong khuôn viên của ty Thanh Niên để nhóm tùy ý xử dụng. Thế là mấy anh sinh viên của Tổng hội buổi sáng thì đi dạo thành phố Vũng Tàu, buổi trưa đi một vòng ra bãi sau tắm biển, tắm chán rủ nhau đi bộ một vòng quanh núi lớn, nắng đốt cháy da, vòng về tới chợ Vũng Tàu sà vào một hàng cơm, bụng đói ngấu nghiêng, cậu nào cũng ăn ăn uống uống như rồng cuốn, cô hàng mang cơm, mang thức ăn ra không kịp. Buổi tối trước hôm từ giã Vũng Tàu, mấy anh em rủ nhau ra bãi trước, trải một tấm khăn ny-lông rộng, nằm trên bãi biển ngắm trăng tán chuyện trời mây trăng nước.

Năm 1996, khi đang công tác ở Pháp, nhân dịp nghỉ lễ phục sinh, tôi bay sang Mỹ thăm gia đình người em, gặp lại hai anh bạn trong đám rong chơi Vũng Tàu năm đó. Cả hai đều đã thôi nghề dạy học. Một bạn làm kỹ sư trong căn cứ hải quân Mỹ ở San Diego, một bạn là kỹ sư điện của một công ty dân sự ở San José.

Đầu năm học 1967-1968, sau khi nhận sự vụ lệnh của Nha Trung Học chúng tôi về nhiệm sở giảng dạy. Buổi mai hôm ấy, không phải một "buổi mai đầy sương thu và gió lạnh" như trong bài tập đọc thời tiểu học của nhà văn Thanh Tịnh, nhưng có lẽ lòng chúng tôi cũng rung động như cậu bé ấy trong ngày đầu tiên tới trường. Chiếc xe lô Minh Chánh, khởi hành lúc buổi sáng còn lên đèn tại bến xe Pétrus Ký Sài Gòn, đưa tôi và một anh bạn cùng lớp đi theo quốc lộ 4 về miền lục tỉnh. Khi xe qua thị xã Tân An, tới một ngôi trường hai tầng, nằm một mình bên quốc lộ, giữa ruộng lúa thì anh bạn xuống nhận nhiệm sở. Đó là trường Trung học Tân An. Tôi dơ tay chào từ giã anh bạn khi chiếc xe tiếp tục lăn bánh trên quốc lộ 4, đưa tôi tới nơi nhận nhiệm sở.

Đó là ngôi trường nữ Lê Ngọc Hân, Mỹ Tho, nơi tôi đã có một thời gian dài dạy học với biết bao nhiêu vui buồn của một thửa mới ra trường.

Cam Van